

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN CHÂU ĐỨC** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 45/2024/DS-ST

Ngày: 09/8/2024

V/v “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Loan.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Hạnh.

2. Bà Đỗ Thị Ngân.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-DS ngày 11/10/2023, về: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 54/2024/QĐST-HPT ngày 15/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP N Việt Nam (VCB).

Địa chỉ trụ sở: 198 T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ chi nhánh: Số 03 T, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thiên H2 - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lai Hồng P - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Bà Rịa.

Ông Đỗ Việt H3 - Chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng - Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Bà Rịa.

Bị đơn: Ông Ngô Anh H, sinh năm 1989 và bà Đỗ Thị Lệ H, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Tổ 33, thôn T, xã K, huyện C, Bà Rịa - Vũng Tàu.  
(Ông P có mặt; ông H, ông H, bà H1 vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện, các văn bản làm việc tại Toà án và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP N Việt Nam (VCB) do ông Lai Hồng P làm đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Căn cứ Giấy đề nghị cấp tín dụng kèm phương án trả nợ theo phương án sử dụng vốn của ông Ngô Anh H và bà Đỗ Thị Lệ H1 ngày 10/05/2022, Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Bà Rịa đã ký Hợp đồng cho vay với ông Ngô Anh H và bà Đỗ Thị Lệ H1 nội dung như sau:

- Hợp đồng cho vay số KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022
- Số tiền vay: **6.900.000.000 đồng (Bằng chữ : Sáu tỷ chín trăm triệu đồng);**
- Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn kinh doanh nông sản.
- Thời hạn vay: 06 tháng.
- Lãi suất áp dụng:
  - + Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng này là: Áp dụng theo thông báo lãi suất cho vay ngắn hạn sản xuất kinh doanh (kỳ hạn 6 tháng) bằng đồng Việt Nam không theo sản phẩm chuẩn đối với cá nhân, hộ kinh doanh do Ngân hàng TMCP N Việt Nam công bố tại thời điểm giải ngân và cố định trong toàn bộ thời gian vay của từng khoản vay theo từng giấy nhận nợ. Lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân: 9%/năm.
- Ngày nhận nợ: 30/11/2022, số tiền: 4.000.000.000 đồng. Lãi suất cho vay tại thời điểm nhận nợ là **9%/năm**; Lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay.
- Ngày nhận nợ: 01/12/2022, số tiền: 2.900.000.000 đồng. Lãi suất cho vay tại thời điểm nhận nợ là **9%/năm**; Lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay.

Dư nợ đến ngày **09/08/2024**, gốc và lãi theo hợp đồng như sau:

- Nợ gốc: 6.900.000.000 đồng.
- Nợ lãi theo hợp đồng: 895.771.233 đồng.
- Lãi phạt chậm trả theo hợp đồng: 371.884.932 đồng.
- Dư nợ thẻ tín dụng: 59.622.493 đồng.

- **Tổng cộng: 8.227.278.657 đồng.**

Để bảo đảm cho khoản vay theo **KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022**, hợp đồng phát hành thẻ số **KD-HDTD/22-273/THE** ngày 01/06/2022, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 đã thế chấp cho VCB tài sản bảo đảm là 01 quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa số 499, tờ bản đồ số 19, Địa chỉ tại Xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Diện tích: 1053 m<sup>2</sup>, trong đó: Đất ở: 150 m<sup>2</sup>, Đất trồng cây lâu năm: 903 m<sup>2</sup>, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 997675 do Ủy ban nhân dân Huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 31/03/2011, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00725.

Tài sản bảo đảm nêu trên đã được công chứng theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 22-273/VCB.BR ngày 01/06/2022 ký giữa ông H, bà H1 và Ngân hàng TMCP N Việt Nam. Hợp đồng thế chấp được công chứng tại văn phòng công chứng Trần Văn Thụ - tại địa chỉ: số 41, đường 27/4, phường Phước Hiệp, Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Số công chứng 4689, quyền số 02/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/06/2022. Tài sản bảo đảm đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 02/06/2022.

**Lịch sử khoản nợ thuộc hợp đồng cho vay số KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022:**

+ Ngày 10/05/2022, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 gửi giấy đề nghị vay vốn tới Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Bà Rịa. Đề nghị vay số tiền: 6.900.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ chín trăm triệu đồng) - Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn kinh doanh nông sản. Tài sản đảm bảo là 01 quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Xã Kim Long – huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đứng tên ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ Hằng.

+ Ngày 01/06/2022, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Bà Rịa và ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 thực hiện ký hợp đồng tín dụng số KD-HDTD/22-273 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 22-273/VCB.BR

ngày 01/06/2022. Hợp đồng thế chấp được công chứng tại văn phòng công chứng Trần Văn Thụ - tại địa chỉ : số 41, đường 27/4, phường Phước Hiệp, Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Số công chứng 4689, quyền số 02/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/06/2022. Và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Đức ngày 02/06/2022.

+ Ngày 02/06/2022, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 nhận nợ vay số tiền 6.900.000.000 đồng (Bằng chữ : Sáu tỷ chín trăm triệu đồng). Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua nông sản. Thời hạn vay: 06 tháng. Ngày đến hạn thanh toán: 02/12/2022

+ Ngày 30/11/2022 , ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 tất toán và nhận nợ lại với số tiền 4.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ đồng). Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua nông sản. Thời hạn vay: 06 tháng. Ngày đến hạn thanh toán: 30/05/2023

+ Ngày 01/12/2022 , ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 tất toán và nhận nợ lại với số tiền 2.900.000.000 đồng ( Bằng chữ : Hai tỷ chín trăm triệu đồng). Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua nông sản. Thời hạn vay: 06 tháng. Ngày đến hạn thanh toán: 01/06/2023

+ Ngày 13/04/2023: ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 không thanh toán nợ lãi, vi phạm chuyển nợ quá hạn nhóm 2 - theo hợp đồng tín dụng số KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022.

+ Ngày 05/05/2023, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Bà Rịa tiến hành làm việc với ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 về việc xử lý nợ đã phát sinh nhóm 2: trong suốt quá trình vay vốn tại VCB, từ tháng 02/2023 ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 thường xuyên trả nợ lãi trễ hạn theo lịch trả nợ đã đăng ký với VCB, đến tháng 13/04/2023 thì khoản vay quá hạn thanh toán chuyển nhóm 2 (nợ quá hạn trên 10 ngày). VCB cũng đã nhiều lần thông báo nhắc nợ, yêu cầu ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 thực hiện trả nợ theo đúng lịch đã đăng ký. Tuy nhiên, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 vẫn không thực hiện, không phối hợp xử lý tài sản đảm bảo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến

quyền và lợi ích hợp pháp của VCB, gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của VCB.

+ Ngày 01/06/2023, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 không thanh toán toàn bộ nợ gốc đến hạn, vi phạm chuyển nợ quá hạn nhóm 2 - theo hợp đồng tín dụng số KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022.

+ Tính đến ngày 06/11/2023, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 không thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho VCB, vi phạm chuyển nợ quá hạn nhóm 4 (nợ quá hạn trên 180 ngày) - theo hợp đồng tín dụng số KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022.

Nay Ngân hàng TMCP N Việt Nam **yêu cầu** ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 **thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ vay** đến ngày **09/08/2024** là **8.227278.657 đồng** và tiền lãi tiếp tục phát sinh tiếp theo với mức lãi suất được quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 và Ngân hàng TMCP N Việt Nam Chi nhánh Bà Rịa cho đến khi ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 **hoàn tất nghĩa vụ trả nợ**.

Trong trường hợp ông Ngô Anh H và bà Đỗ Thị Lệ H1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp tài sản phát mãi không đủ thu hết toàn bộ nợ vay, đề nghị Toà án tuyên buộc ông Ngô Anh H và bà Đỗ Thị Lệ H1 tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết phần nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

Đối với kết quả Xem xét thẩm định tại chỗ ngày 22/4/2024 thì Ngân hàng đồng ý và không trình bày gì thêm.

**Bị đơn ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 vắng mặt.**

Ở lần hòa giải ngày ngày 20/12/2023 ông Ngô Anh H trình bày:

Ông Ngô Anh H đồng ý với toàn bộ nội dung trình bày của nguyên đơn Ngân hàng TMCP N Việt Nam (VCB).

Căn cứ Giấy đề nghị cấp tín dụng kèm phương án trả nợ theo phương án sử dụng vốn của ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 ngày 10/05/2022, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Bà Rịa đã ký Hợp đồng cho vay với ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 nội dung như sau:

- **Hợp đồng cho vay số KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022**

- **Số tiền vay: 6.900.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ chín trăm triệu đồng);**

- Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn kinh doanh nông sản.
- Thời hạn vay: 06 tháng.
- Lãi suất áp dụng:
  - + Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng này là: Áp dụng theo thông báo lãi suất cho vay ngắn hạn sản xuất kinh doanh (kỳ hạn 6 tháng) bằng đồng Việt Nam không theo sản phẩm chuẩn đối với cá nhân, hộ kinh doanh do Ngân hàng TMCP N Việt Nam công bố tại thời điểm giải ngân và cố định trong toàn bộ thời gian vay của từng khoản vay theo từng giấy nhận nợ. Lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân: 9%/năm.
- Ngày nhận nợ: 30/11/2022, số tiền: 4.000.000.000 đồng. Lãi suất cho vay tại thời điểm nhận nợ là 9%/năm; Lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay.
- Ngày nhận nợ: 01/12/2022, số tiền: 2.900.000.000 đồng. Lãi suất cho vay tại thời điểm nhận nợ là 9%/năm; Lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay.
- Dư nợ gốc quá hạn chưa thanh toán đến ngày 03/11/2023: 6.900.000.000 đồng (*Bằng chữ : Sáu tỷ chín trăm triệu đồng*).
- Lãi quá hạn tính đến 03/11/2023: 536.917.810 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm ba mươi sáu triệu chín trăm mười bảy nghìn tám trăm mười đồng*).
- Dư nợ thẻ (bao gồm lãi quá hạn tính đến 03/11/2023): 45.653.165 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi lăm triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn một trăm sáu mươi lăm đồng*).

#### Lịch trả nợ:

- Nợ gốc trả: cuối kỳ. Ngày đến hạn trả nợ gốc: 01/06/2023.
- Nợ lãi trả: trả vào ngày 26 hàng tháng.

#### **Quan hệ đảm bảo tiền vay:**

Để bảo đảm cho khoản vay theo KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022, hợp đồng phát hành thẻ số KD-HDTD/22-273/THE ngày 01/11/2022, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 đã thế chấp cho VCB tài sản bảo đảm là 01 quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa số: 499, tờ bản đồ số 19, địa chỉ tại Xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Diện tích: 1053 m<sup>2</sup>, trong đó:

Đất ở: 150 m<sup>2</sup>, Đất trồng cây lâu năm: 903 m<sup>2</sup>, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 997675 do Ủy ban nhân dân Huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 31/03/2011, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00725.

Tài sản bảo đảm nêu trên đã được công chứng theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số **22-273/VCB.BR** ngày 01/06/2022 ký giữa ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 và VCB. Hợp đồng thế chấp được công chứng tại văn phòng công chứng Trần Văn Thụ - tại địa chỉ: số 41, đường 27/4, phường Phước Hiệp, Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Số công chứng 4689, quyền số 02/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/06/2022. Tài sản bảo đảm đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu vào ngày 02/06/2022.

**Lịch sử khoản nợ thuộc hợp đồng cho vay số KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022:**

+ Ngày 10/05/2022, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 gửi giấy đề nghị vay vốn tới Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Bà Rịa. Đề nghị vay số tiền: 6.900.000.000 đồng (Bằng chữ : Sáu tỷ chín trăm triệu đồng) - mục đích vay vốn: Bổ sung vốn kinh doanh nông sản. Tài sản đảm bảo là 01 quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đứng tên ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ Hằng.

+ Ngày 01/06/2022, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Bà Rịa và ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 thực hiện ký hợp đồng tín dụng số KD-HDTD/22-273 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 22-273/VCB.BR ngày 01/06/2022. Hợp đồng thế chấp được công chứng tại văn phòng công chứng Trần Văn Thụ - tại địa chỉ: số 41, đường 27/4, phường Phước Hiệp, Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Số công chứng 4689, quyền số 02/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/06/2022. Và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Đức ngày 02/06/2022.

+ Ngày 02/06/2022, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 nhận nợ vay số tiền 6.900.000.000 đồng (Bằng chữ : Sáu tỷ chín trăm triệu đồng). Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua nông sản. Thời hạn vay: 06 tháng. Ngày đến hạn thanh toán: 02/12/2022

+ Ngày 30/11/2022 , ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 tất toán và nhận nợ lại với số tiền 4.000.000.000 đồng ( Bằng chữ : Bốn tỷ đồng). Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua nông sản. Thời hạn vay: 06 tháng. Ngày đến hạn thanh toán: 30/05/2023

+ Ngày 01/12/2022 , ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 tất toán và nhận nợ lại với số tiền 2.900.000.000 đồng (Bằng chữ : Hai tỷ chín trăm triệu đồng). Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua nông sản. Thời hạn vay: 06 tháng. Ngày đến hạn thanh toán: 01/06/2023

+ Ngày 13/04/2023, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 không thanh toán nợ lãi, vi phạm chuyển nợ quá hạn nhóm 2 - theo hợp đồng tín dụng số KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022.

+ Ngày 05/05/2023, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Bà Rịa tiến hành làm việc với ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 về việc xử lý nợ đã phát sinh nhóm 2: trong suốt quá trình vay vốn tại VCB, từ tháng 02/2023 ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 thường xuyên trả nợ lãi trễ hạn theo lịch trả nợ đã đăng ký với VCB, đến tháng 13/04/2023 thì khoản vay quá hạn thanh toán chuyển nhóm 2 (nợ quá hạn trên 10 ngày). VCB cũng đã nhiều lần thông báo nhắc nợ, yêu cầu ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 thực hiện trả nợ theo đúng lịch đã đăng ký. Tuy nhiên, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 vẫn không thực hiện, không phối hợp xử lý tài sản đảm bảo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của VCB, gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của VCB.

+ Ngày 01/06/2023, ông Ngô Anh H và bà Đỗ Thị Lệ H1 không thanh toán toàn bộ nợ gốc đến hạn, vi phạm chuyển nợ quá hạn nhóm 2 - theo hợp đồng tín dụng số KD-HDTD/22-273 ngày 01/06/2022.



+ Tính đến ngày 06/11/2023, ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H không thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho VCB, vi phạm chuyển nợ quá hạn nhóm 4 (nợ quá hạn trên 180 ngày) - theo hợp đồng tín dụng số KD-HDĐT/22-273 ngày 01/06/2022.

Nay Ngân hàng TMCP N Việt Nam **yêu cầu** ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H **thanh toán tổng số tiền nợ vay tính đến ngày 06/11/2023 là: 7.482.570.975 đồng, trong đó bao gồm: 6.900.000.000 đồng nợ gốc và 536.917.810 đồng nợ lãi quá hạn; 45.653.165 đồng dư nợ thẻ tín dụng và tiền lãi phát sinh tiếp theo với mức lãi suất được quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H và Ngân hàng TMCP N Việt Nam Chi nhánh Bà Rịa cho đến khi ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H hoàn tất nghĩa vụ trả nợ thì ông H đồng ý trả nợ cho Ngân hàng.**

Tuy nhiên ông H xin Ngân hàng tính lại tiền lãi phạt và xin giảm một phần lãi. Ông H xin đến tháng 3/2024 sẽ trả 2.000.000.000 đồng; phần còn lại trả vào tháng 7/2024. Phần nợ thẻ tín dụng ông H sẽ trả sau tháng 7/2024.

Trong trường hợp ông Ngô Anh H và bà Đỗ Thị Lệ H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, thì ông H, bà H đồng ý để Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp trên để thu hồi nợ. Trường hợp tài sản phát mãi không đủ trả toàn bộ nợ vay thì ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết phần nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

Về chi phí xem xét thẩm định tài sản thế chấp: Ông H, bà H đồng ý chịu chi phí thẩm định.

Về án phí: Ông H, bà H đồng ý nộp án phí theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Về tố tụng Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật nhưng còn chậm so với thời gian quy định. Về nội dung vụ án Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Ngô Anh H và bà Đỗ Thị Lệ H trả cho Ngân hàng **tổng số tiền nợ vay gốc tiền lãi** đến ngày 09/8/2024 là: **8.227.278.657 đồng và tiền lãi phát sinh tiếp theo với mức lãi suất được quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H và Ngân hàng TMCP N Việt Nam Chi nhánh Bà Rịa cho đến khi ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H hoàn tất nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.** Trong trường hợp ông Ngô Anh H và bà Đỗ Thị Lệ H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp tài sản phát mãi

không đủ thu hết toàn bộ nợ vay thì ông Ngô Anh H và bà Đỗ Thị Lệ H1 tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết phần nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam. Yêu cầu này của Ngân hàng là phù hợp nên Tòa án cần xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

Về tố tụng: **Ngân hàng TMCP N Việt Nam Chi nhánh Bà Rịa** khởi kiện yêu cầu ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 trả cho Ngân hàng **tổng số tiền nợ vay gốc tiền lãi** đến ngày 09/8/2024 là **8.227.278.657 đồng** và **tiền lãi phát sinh tiếp theo mức lãi suất được quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 và Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Bà Rịa**. Đây là “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”; Nơi cư trú của ông H, bà H1 là xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 30; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 vắng mặt và đây là lần vắng mặt thứ 2 nên Tòa án xét xử vắng mặt ông H, bà H1.

Về nội dung tranh chấp:

**Ngân hàng TMCP N Việt Nam Chi nhánh Bà Rịa** khởi kiện yêu cầu ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 trả **tổng số tiền nợ vay gốc và tiền lãi đến ngày 09/08/2024 là 8.227.278.657 đồng** và **tiền lãi tiếp tục phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 và Ngân hàng TMCP N Việt Nam Chi nhánh Bà Rịa cho đến khi ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 hoàn tất nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng**.

Xét yêu cầu của **Ngân hàng TMCP N Việt Nam Chi nhánh Bà Rịa**: Trong quá trình làm việc ông H xin Ngân hàng tính lại tiền lãi phạt và xin giảm một phần lãi. Ông H xin đến tháng 3/2024 sẽ trả 2.000.000.000 đồng; phần còn lại trả vào tháng 7/2024. Phần nợ thẻ tín dụng ông H sẽ trả sau tháng 7/2024. Tuy nhiên Ngân hàng không đồng ý với trình bày của ông H. Việc Ngân hàng yêu cầu ông H, bà H1 trả nợ cho Ngân hàng là có cơ sở và phù hợp nên cần xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Do đó căn cứ vào Điều 357, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của **Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Bà Rịa** để buộc ông H, bà H1 trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi vay tính đến ngày 09/8/2024 là **8.227.278.657 đồng (trong đó bao gồm: Nợ gốc: 6.900.000.000 đồng; Nợ lãi theo hợp đồng: 895.771.233 đồng; Lãi phạt chậm trả theo hợp đồng: 371.884.932 đồng; Dư nợ thẻ tín dụng: 59.622.493 đồng)** và tiền lãi phát sinh tiếp theo cho đến khi ông H, bà H1 trả hết nợ cho Ngân hàng với mức lãi theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký.

Trong trường hợp ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thanh toán không đầy đủ nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa số: 499, tờ bản đồ số 19, địa chỉ tại Xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Diện tích: 1.053 m<sup>2</sup>, trong đó: Đất ở: 150 m<sup>2</sup>, Đất trồng cây lâu năm: 903 m<sup>2</sup>, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 997675 do Ủy ban nhân dân Huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 31/03/2011, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00725.

Trường hợp tài sản phát mãi không đủ trả toàn bộ nợ vay thì ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết phần nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

Về chi phí xem xét thẩm định Ngân hàng đã nộp tạm ứng là 5.000.000 đồng, đã chi hết. Do đó ông H, bà H1 phải trả cho Ngân hàng số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Về án phí: Theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì ông H, bà H1 phải nộp án phí dân sự sơ thẩm (sau đây viết tắt là DSST) có giá ngạch đối với số tiền phải trả cho Ngân hàng là 112.000.000 đồng + 4.227.278.657 đồng x 0,1% = 116.227.278 (một trăm mười sáu triệu hai trăm hai mươi bảy ngàn hai trăm bảy mươi tám) đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam (VCB) - **Chi nhánh Bà Rịa** 57.627.000 (năm mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0008836 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 30; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 357, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của **Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Bà Rịa** buộc ông Ngô Anh H và bà Đỗ Thị Lệ H1 trả cho Ngân hàng **TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Bà Rịa** số tiền nợ gốc và lãi vay tính đến ngày 09/08/2024, **Tổng cộng là 8.227.278.657 (tám tỷ hai trăm hai mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi tám ngàn sáu trăm năm mươi bảy) đồng (trong đó gồm: Nợ gốc: 6.900.000.000 đồng; Nợ lãi theo hợp đồng: 895.771.233 đồng; Lãi phạt chậm trả theo hợp đồng: 371.884.932 đồng; Dư nợ thẻ tín dụng: 59.622.493 đồng)** và tiền lãi phát sinh tiếp theo cho đến khi ông H, bà H1 trả hết nợ cho Ngân hàng với mức lãi theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký.

Trong trường hợp ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thanh toán không đầy đủ nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa số: 499, tờ bản đồ số 19, địa chỉ tại Xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Diện tích: 1.053 m<sup>2</sup>, trong đó: Đất ở: 150 m<sup>2</sup>, Đất trồng cây lâu năm: 903 m<sup>2</sup>, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 997675 do Ủy ban nhân dân Huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 31/03/2011, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00725.

Trường hợp tài sản phát mãi không đủ trả toàn bộ nợ vay thì ông Ngô Anh H, bà Đỗ Thị Lệ H1 tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết phần nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

Về chi phí xem xét thẩm định:

Ông H, bà H1 phải trả cho Ngân hàng số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

*Về án phí:* Ông H, bà H1 phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải trả cho Ngân hàng là 116.227.278 (một trăm mười sáu triệu hai trăm hai mươi bảy ngàn hai trăm bảy mươi tám) đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam (VCB) - **Chi nhánh Bà Rịa** 57.627.000 (năm mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0008836 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/8/2024), nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo; đối với ông H, bà H1 vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”)*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR - VT;
- VKSND H. Châu Đức;
- Cơ quan THA dân sự H. Châu Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hữu Loan**